

BÁO CÁO
Kết quả tự đánh giá trường đạt Kiểm định chất lượng
Năm học 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Thực hiện Công văn số 138/UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo về kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia huyện Phú Giáo giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ vào chu kì đánh giá trường đạt chuẩn Quốc gia và kiểm định chất lượng theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT. Trường Tiểu học Phước Hòa B báo cáo kết quả tự đánh giá kiểm định chất lượng năm học 2022-2023 như sau:

1. Kết quả tự đánh giá

Tiêu chuẩn 1: 9/10 tiêu chí đạt mức 3; 01 tiêu chí đạt mức 2 (tiêu chí 1.6)

Tiêu chuẩn 2: 4/4 tiêu chí đạt mức 3

Tiêu chuẩn 3: 5/6 tiêu chí đạt mức 3; 01 tiêu chí đạt mức 2 (tiêu chí 3.2)

Tiêu chuẩn 4: 2/2 tiêu chí đạt mức 3

Tiêu chuẩn 5: 5/5 tiêu chí đạt mức 3

(Có phụ lục đánh giá đính kèm)

2. Kết luận: Trường đạt Mức 2.

Trên đây là báo cáo tự đánh giá theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Phước Hòa B./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Hội đồng TDG (để th/h);
- CB, GV, NV nhà trường (để th/h);
- Lưu: Hồ sơ TDG, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

[Signature]

Trần Thị Minh Huệ



PHỤ LỤC BÁO CÁO
Kết quả tự đánh giá trường đạt Kiểm định chất lượng năm học 2022-2023
Đính kèm Báo cáo số 118a/BC-THPHB ngày 06/6/2023 của trường TH Phước Hòa B)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Nội dung	Kết quả			
		Đạt			Đánh giá
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	Không đạt
Tiêu chuẩn 1	Tổ chức và quản lý nhà trường				
Tiêu chí 1.1	Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	X	X	X	Đã xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025. Hàng năm rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển
Tiêu chí 1.2	Hội đồng trường và các hội đồng khác	X	X	X	Hội đồng trường và các hội đồng khác trong nhà trường được thành lập theo đúng quy định, đảm bảo cơ cấu và thực hiện chức năng, nhiệm vụ
Tiêu chí 1.3	Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	X	X	X	Năm 2022: Chi bộ HTT nhiệm vụ
Tiêu chí 1.4	Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	X	X	X	Đảm bảo đầy đủ theo quy định

Tiêu chí 1.5	Khối lớp và tổ chức lớp học	x	x	x	x	22 lớp/737 học sinh (33,5 hs/lớp)
Tiêu chí 1.6	Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	x	x	-	x	Chưa thực hiện được kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương
Tiêu chí 1.7	Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	x	x	x		Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ CM, năng lực, phát huy tốt hiệu quả công tác
Tiêu chí 1.8	Quản lý các hoạt động giáo dục	x	x	x		Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành; đảm bảo thực hiện kế hoạch giáo dục đúng tiến độ, hoàn thành các chỉ tiêu đề ra của từng năm học
Tiêu chí 1.9	Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở	x	x	x		Thực hiện tốt công tác dân chủ, các nội dung hoạt động đều được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan; trong năm học không có xảy ra đơn, thư khiếu nại, tố cáo
Tiêu chí 1.10	Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	x	x	x		Đảm bảo tốt an ninh trật tự, phòng chống dịch bệnh, an toàn cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên
Tiêu chuẩn 2	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh					
Tiêu chí 2.1	Đối với Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	x	x	x		Đánh giá chuẩn HT: Tốt Đánh giá chuẩn PHT: Tốt

Tiêu chí 2.2	Đối với giáo viên	X	X	X		Có đủ GV đáp ứng dạy học 2b/ngày Trình độ GV: DH: 30/33 (90,9%); CD: 2/33 (6,1%); TC: 1/33 (3,0%) Đánh giá chuẩn NN GV: 100% đạt, trong đó: Tốt: 18/33 (54,54); Khá: 15/33 (45,46)
Tiêu chí 2.3	Đối với nhân viên	X	X	X		Có đủ nhân viên đảm bảo theo quy định về số lượng và cơ cấu vị trí việc làm
Tiêu chí 2.4	Đối với học sinh	X	X	X		Học sinh đảm bảo độ tuổi theo quy định; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ quy định
Tiêu chuẩn 3	Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học					
Tiêu chí 3.1	Khuôn viên, sân chơi, sân tập	X	X	X		Trường lớp đảm bảo xanh, sạch, đẹp, thông thoáng. Có sân chơi, sân tập bằng phẳng, có cây bóng mát, có đồ chơi, thiết bị vận động
Tiêu chí 3.2	Phòng học	X	X			Phòng học: 22 phòng/22 lớp, có phòng Tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật, 4.0; phòng tập luyện bóng bàn (Thiếu phòng âm nhạc do lầu phòng làm phòng học).
Tiêu chí 3.3	Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị	X	X	X		Có đầy đủ các phòng học, phòng chức năng,... theo đúng quy định. Khối phòng hành chính - quản trị đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường
Tiêu chí 3.4	Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	X	X	X		Có đầy đủ nhà vệ sinh cho giáo viên và học sinh (nam/nữ riêng biệt): 3 khu VS cho GV, 6 khu VS cho HS

						Nhà VS trang bị theo hướng nhà vệ sinh thông minh.
Tiêu chí 3.5	Thiết bị	x	x	x		100% các lớp được trang bị đủ thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin; có 01 phòng học 4.0 phục vụ cho học trải nghiệm
Tiêu chí 3.6	Thư Viện	x	x	x		Thư viện đạt tiên tiến theo Quyết định số 769/QĐ-SGDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương
Tiêu chuẩn 4	Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội					
Tiêu chí 4.1	Ban đại diện cha mẹ học sinh	x	x	x		Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập và hoạt động theo đúng quy định, đã phối hợp và hỗ trợ tích cực cho nhà trường trong công tác giáo dục
Tiêu chí 4.2	Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	x	x	x		Thực hiện tốt công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển
						Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong việc giáo dục HS
Tiêu chuẩn 5	Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục					



Tiêu chí 5.1	Kế hoạch giáo dục của nhà trường	X	X	X		Xây dựng đầy đủ kế hoạch giáo dục năm học, được điều chỉnh kịp thời, được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt
Tiêu chí 5.2	Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	X	X	X		Tổ chức dạy đủ các môn học, đúng chương trình, kế hoạch. Lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh. Định kỳ điều hợp phân tích, đánh giá hiệu quả, đề ra giải pháp khắc phục.
Tiêu chí 5.3	Thực hiện các hoạt động giáo dục khác	X	X	X		Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm phù hợp theo từng chủ đề với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, gần gũi, thiết thực với học sinh
Tiêu chí 5.4	Công tác phổ cập giáo dục tiểu học	X	X	X		Tuyển sinh lớp 1 đạt 100%. PCGD tiểu học đạt mức 3
Tiêu chí 5.5	Kết quả giáo dục	X	X	X		Hoàn thành CT lớp học: 704/714 (98,6%) HTCTTH: 140/140 (100%) Trẻ 11 tuổi HTCTTH: 131/135 (97,04%)